

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lữ Thùy Duyên	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Lê Thị Hồng Đào	10A1	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Tiến Đạt	10A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Tấn Đạt	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Trung Đoàn	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Khánh Hiệp	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Vũ Viết Kiên	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Trần Ngọc Thùy Linh	10A1	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Đào Kim Ngân	10A1	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Đào Kim Ngân	10A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Ngô Ngọc Ngân	10A1	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
12	Ngô Ngọc Ngân	10A1	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thanh Ngọc	10A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Minh Nhựt	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Tấn Phát	10A1	Giày dép	08/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Hoàng Thiên Phúc	10A1	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Minh Quân	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Bùi Minh Quang	10A1	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
19	Huỳnh Nhật Tân	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Huỳnh Nhật Tân	10A1	Áo ngoài quần	06/12/2022	-2.00	-2.00	
21	Trương Văn Thọ	10A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Trần Phương Trúc	10A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
23	Trần Thanh Vy	10A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-40.00	-40.00	23

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm An An	10A2	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Phạm An An	10A2	Áo ngoài quần	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Phan Kiều Diễm An	10A2	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Lê Quốc Minh	10A2	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
7	Đặng Nguyễn Quỳnh	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Lê Văn Trung	10A2	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Quang Tuấn	10A2	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Võ Thị Ngọc Vy	10A2	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
11	Nguyễn Hoàng Thiên	10A2	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	11

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Vũ Anh	10A3	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
2	Trần Ngọc Diệu	10A3	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Không Phù hiệu	06/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Chửi thề	06/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Võ Ngọc Ngân Hà	10A3	Không Phù hiệu	06/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Võ Ngọc Ngân Hà	10A3	Chửi thề	06/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Đỗ Ngọc Ngân	10A3	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Ngọc Khánh Nguyên	10A3	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
9	Hà Thị Hồng Nhung	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Ngân Thị Oanh	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Trần Ngọc Thùy Trúc	10A3	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/12/2022	-4.00	-4.00	
14	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
16	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	16

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Anh	10A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	08/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Ngọc Mỹ Duyên	10A4	Không Phù hiệu	05/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thành Đạt	10A4	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Phan Uyên Trúc Linh	10A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	08/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Hoàng Quốc Thái	10A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
6	Lê Ngọc Thiện	10A4	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
7	Huỳnh Minh Thư	10A4	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Trọng Tính	10A4	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Trọng Tính	10A4	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	9

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Thị Thanh Hằng	10A5	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
2	Nguyễn Quốc Huy	10A5	Áo ngoài quần	06/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thành Long	10A5	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thành Long	10A5	Không Phù hiệu	09/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Hồ Thị Hồng Ngọc	10A5	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
6	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	10A5	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	10A5	Không Phù hiệu	05/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	10A5	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
9	Dương Thị Như Quỳnh	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Thu Trúc	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	10

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Vân Anh	10A6	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
2	Bùi Thị Đào	10A6	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Lê Hoàng Anh Đức	10A6	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Phạm Minh Hoàng	10A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Hoài Linh	10A6	Chửi thề	07/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Bảo	10A7	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
2	Phạm Minh Huy	10A7	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
3	Huỳnh Nhật Nam	10A7	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
4	Huỳnh Thị Hải Phượng	10A7	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
5	Dương Thanh Thảo	10A7	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Dương Thanh Thảo	10A7	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
7	Võ Nguyễn Mai Thy	10A7	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
8	Ngô Quang Vinh	10A7	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	8

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh Duy	10A8	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Đinh Nguyễn Thành Đạt	10A8	Áo ngoài quần	06/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Hà Hồng Hà	10A8	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Gia Huy	10A8	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Đoàn Hùng Gia Kiệt	10A8	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	10A8	Áo ngoài quần	06/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Đào Minh Phúc	10A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Chế Trần Kim Vy	10A8	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Cẩm My	10A9	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Vũ Khôi Nguyên	10A9	Chửi thề	05/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Duy Tài	10A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Như Trường	10A9	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh An	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Ngọc Lan Anh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Phạm Phương Kỳ Anh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
4	Phạm Tú Anh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
5	Phạm Văn Anh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
6	Võ Hoàng Hoài Anh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
8	Huỳnh Phạm Khánh Duy	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thị Anh Đào	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
10	Đoàn Gia Đạt	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
11	Lê Bùi Hồng Hạnh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
12	Trần Thị Thu Hằng	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Diệu Hiền	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
14	Phạm Minh Hoài	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Ngọc Trúc Lam	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
16	Lê Nhật Phương Lan	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
17	Lê Quang Lân	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
18	Phan Văn Long	10A10	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
19	Phan Văn Long	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
20	Trần Nguyễn Thành Long	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
21	Trịnh Thị Trà My	10A10	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
22	Trịnh Thị Trà My	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
23	Trần Thị Phương Nga	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
24	Nguyễn Đức Nguyễn	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
25	Lê Chung Nhân	10A10	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
26	Lê Chung Nhân	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
27	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
28	Võ Thị Thảo Nhi	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
29	Trần Phương Như	10A10	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
30	Trần Phương Như	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
31	Trần Minh Cao Quý	10A10	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
32	Trần Minh Cao Quý	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
33	Đặng Văn Quyền	10A10	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
34	Đặng Văn Quyền	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
35	Đặng Thanh Tâm	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
36	Nguyễn Hoàng Nhật Thanh	10A10	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
37	Nguyễn Hoàng Nhật Thanh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
38	Phạm Nguyễn Bích Thảo	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
39	Trần Thị Cẩm Tiên	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
40	Võ Thị Mỹ Tiên	10A10	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
41	Võ Thị Mỹ Tiên	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
42	Nguyễn Thị Bích Trâm	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
43	Nguyễn Đức Minh Trí	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
44	Nguyễn Thanh Triệu	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
45	Châu Gia Tường	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
46	Châu Gia Tường	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
47	Lâm Anh Tuấn	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
48	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
49	Nguyễn Phương Uyên	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/12/2022	-2.00	-2.00	
50	Nguyễn Phương Uyên	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
51	Trần Lê Vinh	10A10	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
52	Trần Lê Vinh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
53	Trần Quốc Vinh	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
54	Lê Phong Thanh Hoài	10A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-182.00	-182.00	54

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Vũ Thiên Ân	10A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Lý Hiếu Bình	10A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Mai Lê Bảo Ngọc	10A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Vũ Nguyễn Minh Thư	10A11	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Vũ Nguyễn Minh Thư	10A11	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Ngọc Như Ý	10A11	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	6

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Anh	10A12	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Quỳnh Anh	10A12	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Ngô Hoàng Ánh	10A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	10A12	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Ngô Triều Nhan	10A12	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	10A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Hoàng Minh Quân	10A12	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
8	Lê Khánh Quỳnh	10A12	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngọc Bích	10A13	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
2	Võ Khánh Hưng	10A13	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Tô Quốc Bảo	11A1	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Thanh Hằng	11A1	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trà My	11A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Trà My	11A1	Áo ngoài quần	07/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Thanh Ngân	11A1	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Hồ Ngọc Bảo Trân	11A1	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	6

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Thu An	11A2	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
2	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
3	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thanh Hóa	11A2	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Ánh Hồng	11A2	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Trần Ngọc Giáng Mi	11A2	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
7	Lê Kim Ngân	11A2	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
8	Hoàng Thị Như Ngọc	11A2	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Lý Phan Minh Thương	11A2	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
10	Nguyễn Văn Tuấn	11A2	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	10

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trịnh Mai Hoa	11A3	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Vương Quân	11A3	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Võ Thành Tân	11A3	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	3

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Triệu Bằng	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Triệu Bằng	11A4	Giày dép	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Trần Thị Xuân Cơ	11A4	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Võ Duy Hải	11A4	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Nguyễn Nhật Khang	11A4	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	8

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Nhã Ái	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
2	Lâm Phúc An	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Lê Thị Ngọc Anh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
4	Lục Tuyết Anh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hồng Anh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Ngọc Minh Anh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Phương Anh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thị Hồng Ánh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
9	Lê Hoàng Bảo	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Cao Duy Bảo	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
11	Châu Tấn Đạt	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Thành Đạt	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
13	Phan Văn Đạt	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
14	Hứa Nhân Hào	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
15	Hoàng Hữu Huy	11A5	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Hoàng Hữu Huy	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
17	Phạm Đức Huy	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
18	Phạm Quang Huy	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
19	Lý Tuyết Hương	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
20	Trần Thị Diệu Hường	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
21	Nguyễn Mai Bảo Kha	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
22	Huỳnh Phúc Khang	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
23	Phạm Trần Quốc Khang	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
24	Trang Tuấn Kiệt	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
25	Danh Thị Khánh Linh	11A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
26	Danh Thị Khánh Linh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
27	Danh Thị Khánh Linh	11A5	Không chấp hành kỷ luật	07/12/2022	-4.00	-4.00	
28	Huỳnh Thị Trúc Mai	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
29	Nguyễn Thị Ngọc Mẫn	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
30	Lê Thị Thùy My	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
31	Nguyễn Phương Nam	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
32	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
33	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
34	Mai Bạch Bảo Nghi	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
35	Trần Thị Tổ Ngọc	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
36	Trần Nguyễn Khánh Nhật	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
37	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
38	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
39	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Không chấp hành kỷ luật	07/12/2022	-4.00	-4.00	
40	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Sơn móng tay	05/12/2022	-2.00	-2.00	
41	Lê Hồ Gia Phú	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/12/2022	-4.00	-4.00	

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
42	Lê Hồ Gia Phú	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
43	Nguyễn Phương Quyên	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
44	Lý Thị Thu Thảo	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
45	Vũ Mai Phương Thảo	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
46	Hoàng Thị Thắm	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
47	Nguyễn Phước Thịnh	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
48	Trần Ngọc Minh Thư	11A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
49	Trần Ngọc Minh Thư	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
50	Trần Ngọc Minh Thư	11A5	Không chấp hành kỷ luật	07/12/2022	-4.00	-4.00	
51	Phạm Thị Thanh Trúc	11A5	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
52	Phạm Thị Thanh Trúc	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
53	Trần Thanh Trúc	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
54	Nguyễn Thanh Tú	11A5	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
55	Nguyễn Thanh Tú	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
56	Nguyễn Thị Minh Tú	11A5	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
57	Nguyễn Thị Minh Tú	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
58	Nguyễn Trần Xuân Tường	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
59	Lâm Ngọc Bảo Vy	11A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-216.00	-216.00	59

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	11A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Ngô Nhật Huy	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Lê Nguyễn Hoàng Long	11A6	Giày dép	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Đình Bích Ngọc	11A6	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
5	Trần Nguyễn Tuyết Nhi	11A6	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Trần Phú	11A6	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Trần Minh Thành	11A6	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thư	11A6	Quần áo không đúng quy định	08/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Lê Thanh Trúc	11A6	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	9

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Đặng Hoàng Bảo	11A7	Áo ngoài quần	07/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Tấn Đạt	11A7	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trọng Nam	11A7	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Châu Trọng Phát	11A7	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
5	Huỳnh Trần Phong	11A7	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Diễm Mai Thanh	11A7	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Diễm Mai Thanh	11A7	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
8	Tăng Thị Tường Vy	11A7	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Vàng Thị Thanh Hà	11A8	Giày dép	09/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Đức Huy	11A8	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Đức Huy	11A8	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Lê Thị Bích Liễu	11A8	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11A8	Giày dép	08/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Huỳnh Thảo Nghi	11A8	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Huỳnh Thảo Nghi	11A8	Giày dép	08/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Yến Nhi	11A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Ngô Gia Quyên	11A8	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Ngô Gia Quyên	11A8	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
11	Đặng Lâm Anh Thư	11A8	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Lê Anh Thư	11A8	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Bảo Trâm	11A8	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thị Bảo Trâm	11A8	Quần áo không đúng quy định	08/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Phan Thanh Vũ	11A8	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	15

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Võ Ngọc Minh Anh	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
2	Võ Ngọc Minh Anh	11A9	Cúp tiết	08/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Bùi Anh Duy	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/12/2022	-4.00	-4.00	
4	Bùi Anh Duy	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Phan Minh Hào	11A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	08/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Đinh Nguyễn Kim Hằng	11A9	Cúp tiết	08/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Võ Thanh Huy	11A9	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
8	Tạ Thúy Hương	11A9	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Đăng Khôi	11A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	08/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Phùng Phạm Phương Linh	11A9	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Lâm Bảo Phúc	11A9	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Lâm Bảo Phúc	11A9	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
13	Trần Thị Kim Thoa	11A9	Giày dép	08/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Huỳnh Phúc Trọng	11A9	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Huỳnh Phúc Trọng	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/12/2022	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
17	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
19	Nguyễn Thiên Y	11A9	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-42.00	-42.00	19

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Bùi Thái Duy Anh	11A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Bùi Thái Duy Anh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Dương Hoài Anh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
4	Lê Võ Minh Anh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
5	Phan Chi Dung	11A10	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
6	Phan Chi Dung	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Lê Duy	11A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Lê Duy	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
9	Võ Tiến Đạt	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Hải Đăng	11A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Hải Đăng	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
12	Lê Thị Ngọc Hiếu	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
13	Phạm Quang Hiếu	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
14	Trần Minh Hoàng	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
15	Huỳnh Thạch Lâm Huy	11A10	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Huỳnh Thạch Lâm Huy	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
17	Hồ Thị Ngọc Huỳnh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Minh Hưng	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
19	Phạm Văn Kiệt	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
20	Lê Thanh Lan	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
21	Lê Thanh Lan	11A10	Quần áo không đúng quy định	08/12/2022	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Thị Mỹ Linh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
23	Trần Sơn Nam	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
24	Nguyễn Dương Gia Nghi	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
25	Đinh Hiếu Ngọc	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
26	Đinh Thị Quỳnh Như	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
27	Huỳnh Nguyễn Bảo Như	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
28	Nguyễn Đăng Ninh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
29	Điêu Thiện Phú	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
30	Đỗ Cao Trường Phúc	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
31	Ngô Minh Phúc	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
32	Nguyễn Minh Phúc	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
33	Tsần Ngọc Phương	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
34	Phạm Tấn Tài	11A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/12/2022	-4.00	-4.00	
35	Phạm Tấn Tài	11A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
36	Phạm Tấn Tài	11A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
37	Phạm Tấn Tài	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
38	Nguyễn Thị Tiến Thanh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
39	Huỳnh Thanh Thảo	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
40	Lê Thị Phương Thảo	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
41	Nguyễn Quang Thiện	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
42	Ngô Ngọc Minh Thư	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
43	Nguyễn Thị Anh Thư	11A10	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
44	Nguyễn Thị Anh Thư	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
45	Phan Minh Thư	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
46	Trần Anh Thư	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
47	Trần Thị Anh Thư	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
48	Nguyễn Kiều Tiên	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
49	Nguyễn Trần Thủy Tiên	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
50	Mai Ngân Tiên	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
51	Mai Ngân Tiên	11A10	Quần áo không đúng quy định	08/12/2022	-2.00	-2.00	
52	Trần Trọng Toàn	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
53	Nguyễn Bảo Trâm	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
54	Nguyễn Băng Tuyền	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
55	Nguyễn Thành Vinh	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
56	Huỳnh Ngọc Cẩm Vy	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
57	Đặng Ngọc Như Ý	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
58	Nguyễn Thị Kim Yến	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-210.00	-210.00	58

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Tiến Dương	11A11	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Hải Đăng	11A11	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Trần Hải Đăng	11A11	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Hải Đăng	11A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Trần Hải Đăng	11A11	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Quốc Khánh	11A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoàng Khiêm	11A11	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
8	Liêu Trần Phương Nghi	11A11	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
9	Đặng Hoàng Mỹ Ngọc	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Đặng Hoàng Mỹ Ngọc	11A11	Chửi thề	06/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Trần Tấn Phát	11A11	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
12	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Không chấp hành kỷ luật	05/12/2022	-4.00	-4.00	
13	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Áo ngoài quần	05/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	11A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/12/2022	-4.00	-4.00	
16	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/12/2022	-4.00	-4.00	
17	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/12/2022	-4.00	-4.00	
18	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/12/2022	-4.00	-4.00	
19	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
20	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
21	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/12/2022	-2.00	-2.00	
22	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
23	Huỳnh Ngọc Sang	11A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
24	Trần Ngọc Anh Thi	11A11	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
25	Trần Ngọc Anh Thi	11A11	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
26	Nguyễn Ngọc Minh Thư	11A11	Không Phù hiệu	08/12/2022	-2.00	-2.00	
27	Mai Võ Thùy Trâm	11A11	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
28	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
29	Huỳnh Thị Thanh Uyên	11A11	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
30	Văn Ngọc Như Ý	11A11	Quần áo không đúng quy định	08/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-56.00	-56.00	30

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc An	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
2	Đặng Hoàng Anh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Huỳnh Phương Anh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
4	Huỳnh Thị Vân Anh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
5	Lương Thủy Anh	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Lương Thủy Anh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Quốc Bảo	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
8	Lê Ngọc Diễm	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Lê Ngọc Diễm	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Nam Đạt	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Tấn Đạt	11A12	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Tấn Đạt	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
13	Lê Hoàng Đô	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
14	Lê Quốc Đường	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Thị Gia Hân	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Thị Diệu Hiền	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
17	Tô Lâm Thái Kiệt	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Hoàng Lâm	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
21	Trần Thị Yến Linh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
22	Từ Khánh Linh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
23	Lê Duy Mạnh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
24	Bùi Lâm Gia Mẫn	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
25	Mai Hữu Minh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
26	Nguyễn Kiều Mỹ	11A12	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
27	Nguyễn Kiều Mỹ	11A12	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
28	Nguyễn Kiều Mỹ	11A12	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
29	Nguyễn Kiều Mỹ	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
30	Nguyễn Kiều Mỹ	11A12	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2022	-4.00	-4.00	
31	Bùi Phương Nam	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
32	Nguyễn Hoàng Ngân	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
33	Lê Kiều Nghi	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
34	Mai Trần Bảo Ngọc	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
35	Mai Trần Bảo Ngọc	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
36	Nguyễn Thị Nguyên Ngọc	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/12/2022	-2.00	-2.00	
37	Nguyễn Thị Nguyên Ngọc	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
38	Nguyễn Thị Hồng Nhi	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
39	Nguyễn Thị Yến Nhi	11A12	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
40	Nguyễn Thị Yến Nhi	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/12/2022	-2.00	-2.00	
41	Nguyễn Thị Yến Nhi	11A12	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
42	Mai Trần Bảo Như	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/12/2022	-2.00	-2.00	
43	Mai Trần Bảo Như	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
44	Nguyễn Huỳnh Thảo Như	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
45	Nguyễn Gia Phú	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
46	Trần Trúc Phương	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
47	Phạm Như Quỳnh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
48	Ngô Ngọc Thanh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
49	Nguyễn Thị Phương Thanh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
50	Huỳnh Minh Thảo	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
51	Hứa Nhất Thiên	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
52	Nhâm Thành Tiến	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/12/2022	-2.00	-2.00	
53	Nhâm Thành Tiến	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
54	Nguyễn Phương Quỳnh Trâm	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
55	Nguyễn Thị Mai Trúc	11A12	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
56	Nguyễn Thị Mai Trúc	11A12	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
57	Nguyễn Thị Mai Trúc	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
58	Nguyễn Thị Mai Trúc	11A12	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2022	-4.00	-4.00	
59	Nguyễn Cẩm Tú	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
60	Trần Anh Tuấn	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
61	Lê Thục Bảo Gia Uyên	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
62	Đặng Trần Ngọc Vy	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
63	Nguyễn Ngọc Thúy Vy	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-216.00	-216.00	63

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Mạnh Hiếu	12A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Ngô Thị Mộng Huyền	12A1	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Võ Ngọc Ngân	12A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thanh Phúc	12A1	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thanh Phúc	12A1	Không chấp hành kỷ luật	05/12/2022	-4.00	-4.00	
6	Lâm Đại Quá	12A1	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Hứa Trần Quốc Thái	12A1	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Trương Thị Thanh Uyên	12A1	Không Phù hiệu	09/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	8

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Thông Cảm	12A2	Không Phù hiệu	07/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Thông Cảm	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Bùi Trường Chinh	12A2	Áo ngoài quần	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Phạm Thị Thu Hiền	12A2	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Minh Hưng	12A2	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
6	Phạm Tiến Minh	12A2	Áo ngoài quần	09/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Phạm Thị Thu Ngân	12A2	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Lê Uyên Nhi	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Đoàn Thị Như	12A2	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/12/2022	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Bùi Hồng Thái	12A2	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
13	Cao Hoàng Kim Thư	12A2	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
14	Vương Mỹ Tiên	12A2	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Vương Mỹ Tiên	12A2	Không Phù hiệu	09/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Vương Mỹ Tiên	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
17	Biện Thủy Tiên	12A2	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Thị Bích Trâm	12A2	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	12A2	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
21	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	21

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Minh Đạt	12A3	Áo ngoài quần	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Hoàng Gia Huy	12A3	Áo ngoài quần	05/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Gia Huy	12A3	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Phạm Gia Huy	12A3	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Cao Mỹ Huyền	12A3	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Cảnh Khoa	12A3	Không chấp hành kỷ luật	05/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Cảnh Khoa	12A3	Áo ngoài quần	05/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Ngô Ngọc Thúy Kiều	12A3	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Đặng Hoàng Kim Ngân	12A3	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
10	Lê Phương Nghi	12A3	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
11	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
12	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
13	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
14	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
15	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Thị Bảo Như	12A3	Không Phù hiệu	08/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Tô Minh Thanh	12A3	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
19	Tô Minh Thanh	12A3	Giày dép	08/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Trịnh Thị Anh Thư	12A3	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
21	Ngô Mai Tuyết Trinh	12A3	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
22	Trần Huy Vũ	12A3	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
23	Trần Huy Vũ	12A3	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
24	Trần Huy Vũ	12A3	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
25	Trần Huy Vũ	12A3	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	25

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Dương Tiến Đạt	12A4	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
2	Phạm Thị Minh Hoa	12A4	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Thanh Mai	12A4	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Đinh Hoàng Yến Nhi	12A4	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
6	Đinh Hoàng Yến Nhi	12A4	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
7	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
8	Phạm Nguyễn Anh Thư	12A4	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Đặng Cẩm Tú	12A4	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	9

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Thạch Thanh Bình	12A5	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
2	Lưu Thành Nam	12A5	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
3	Võ Anh Thiện	12A5	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Võ Anh Thiện	12A5	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Châu Tấn Thịnh	12A5	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
6	Châu Tấn Thịnh	12A5	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Hữu Trọng	12A5	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Ánh Tuyết	12A5	Quần áo không đúng quy định	08/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Lý Gia Uyên	12A5	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Lý Gia Uyên	12A5	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	10

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Quốc Dũng	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
2	Trần Quốc Dũng	12A6	Áo ngoài quần	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Quốc Duy	12A6	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Lê Văn Định	12A6	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Lê Văn Định	12A6	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Lê Văn Định	12A6	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Lê Văn Định	12A6	Không chấp hành kỷ luật	05/12/2022	-4.00	-4.00	
8	Lê Văn Định	12A6	Giày dép	05/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Đào Phú Hải	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Đào Phú Hải	12A6	Áo ngoài quần	06/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Phạm Quốc Hưng	12A6	Áo ngoài quần	09/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Trần Nguyễn Tâm Như	12A6	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Đỗ Nhật Quỳnh	12A6	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Phan Tấn Thành	12A6	Áo ngoài quần	09/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	08/12/2022	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Quần áo không đúng quy định	08/12/2022	-2.00	-2.00	
19	Trần Ngọc Thùy Tiên	12A6	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Trần Ngọc Thùy Tiên	12A6	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A6	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Phạm Thanh Vy	12A6	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
23	Nguyễn Phạm Thanh Vy	12A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-52.00	-52.00	23

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phạm Lan Anh	12A7	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
2	Lê Văn Hiền	12A7	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	12A7	Nhuộm tóc	08/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Phạm Tuấn Kiệt	12A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Tuyết Lan	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Thị Tuyết Lan	12A7	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Tuyết Lan	12A7	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Tuyết Lan	12A7	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12A7	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
10	Trần Gia Thành	12A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Thái Thanh Thư	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/12/2022	-4.00	-4.00	
12	Phạm Vũ Ngọc Thy	12A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	06/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	12

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Nguyễn Tuấn Hà	12A8	Không Phù hiệu	08/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Phạm Nguyễn Tuấn Hà	12A8	Giày dép	08/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Quý Hải	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Trịnh Lê Mỹ Kim	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	4

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Mỹ Hồng Châu	12A9	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Lê Thị Thu Giang	12A9	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
3	Lê Thị Thu Giang	12A9	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
4	Cao Mai Gia Hân	12A9	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Minh Hương	12A9	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Kiều Ngân	12A9	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Trần Thị Như Ngọc	12A9	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
8	Lê Huỳnh Như	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Chế Trần Ngọc Thịnh	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Hồng Tiên	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Hoàng Duy Trọng	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Hoàng Anh Tú	12A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2022	-4.00	-4.00	
13	Vũ Thụy Tường Vy	12A9	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	13

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Vắng có phép	09/12/2022	0.00	0.00	
3	Bùi Thị Kim Ngân	12A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Bùi Thị Kim Ngân	12A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thư Nhân	12A10	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
6	Lê Đỗ Nhật Quỳnh	12A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Đỗ Thụy	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/12/2022	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/12/2022	-4.00	-4.00	
10	Huỳnh Lê Vy	12A10	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	10

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Ngô Gia Huy	12A11	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Lê Duy Khang	12A11	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Lê Duy Khang	12A11	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
4	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Áo ngoài quần	08/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Võ Ngọc Mỹ	12A11	Đi học trễ	07/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Cửu Đình Nguyên	12A11	Giày dép	08/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Phạm Kim Pha	12A11	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Phạm Kim Pha	12A11	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Chu Đoàn Hoàng Thế	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Phạm Thị Thanh Thủy	12A11	Đi học trễ	09/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Đào Minh Thư	12A11	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Đào Minh Thư	12A11	Không chấp hành kỷ luật	05/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	14

, ngày 09 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Chiêu Lê Văn Anh	12A12	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Chiêu Lê Văn Anh	12A12	Không chấp hành kỷ luật	05/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Mai Tuấn Anh	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Phùng Hoài An Bình	12A12	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Võ Văn Chí	12A12	Vắng có phép	05/12/2022	0.00	0.00	
6	Võ Văn Chí	12A12	Vắng có phép	06/12/2022	0.00	0.00	
7	Võ Văn Chí	12A12	Vắng có phép	07/12/2022	0.00	0.00	
8	Võ Văn Chí	12A12	Vắng có phép	08/12/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Ngọc Hoàng Duy	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Tú Duy	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Bùi Ngô Nhân Đức	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Đỗ Đăng Khoa	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Đỗ Đăng Khoa	12A12	Giày dép	06/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Đặng Ngọc Lâm	12A12	Đi học trễ	08/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Lê Thị Kim Ngân	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Dương Thị Hà Phương	12A12	Đi học trễ	05/12/2022	-2.00	-2.00	
17	Dương Thị Hà Phương	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Văn Quân	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/12/2022	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Thị Thanh Thảo	12A12	Đi học trễ	06/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Hoàng Anh Tú	12A12	Không Phù hiệu	08/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	20

, ngày 09 tháng 12 năm 2022